

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa và tính hợp lệ, chất lượng của hàng hóa.		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	<p>Có lập bảng so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu.</p> <p>Tất cả hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu.</p> <p>Thiết bị đảm bảo đầy đủ các thủ tục để đăng ký, lưu hành theo luật giao thông đường bộ Việt Nam.</p> <p>Nhà thầu cam kết hàng hóa đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.</p> <p>Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ các giấy tờ hợp lệ kèm theo khi bàn giao xe, phục vụ cho việc đăng ký lưu hành xe đáp ứng yêu cầu Chương V của E-HSMT. (<i>Kèm Catalogue của hàng hóa chứng minh thông số kỹ thuật. Catalogue là bản Tiếng Việt hoặc bằng Tiếng nước ngoài kèm theo bản dịch thuật sang Tiếng Việt</i>).</p>	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.2	Tính hợp lệ, chất lượng của hàng hóa	<p>- Cam kết mọi hàng hóa do nhà thầu cung cấp đảm bảo mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở lại đây, nguyên đai, nguyên kiện, đáp ứng đúng tiêu chuẩn, chất lượng, đúng quy cách, chủng loại, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.</p> <p>- Cam kết khi bàn giao hàng hóa, nhà thầu phải cung cấp: Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (C/O) và giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (CQ).</p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
2.1	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp và bàn giao xe hợp lý và hiệu quả kinh tế, khả thi theo quy định và theo E-HSMT	Đạt
		Không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hoặc có thuyết minh nhưng không hợp lý, khả thi theo quy định và theo E-HSMT	Không đạt
3	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
3.1	Tiến độ cung cấp và lắp đặt hàng hóa	Tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 30 ngày	Đạt
		Tiến độ cung cấp hàng hóa > 30 ngày	Không đạt
3.2	Phương án bảo đảm tiến độ, chất lượng hàng hóa cung cấp	Thuyết minh rõ ràng, chi tiết, hợp lý về phương án đảm bảo tiến độ, chất lượng hàng hóa cung cấp và lắp đặt.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4	Nghiệm thu, bàn giao		
4.1	Nghiệm thu, bàn giao	Có thuyết minh về biện pháp kiểm tra an toàn, lắp đặt, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành (nếu có) cho người sử dụng và nghiệm thu bàn giao hàng hóa	Đạt
		Không có thuyết minh về biện pháp kiểm tra an toàn, lắp đặt, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành (nếu có) cho người sử dụng và nghiệm thu bàn giao hàng hóa hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp.	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
5.1	Kế hoạch bảo hành, bảo trì	Có trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hợp lý, khả thi và phù hợp.	Đạt
		Không trình bày kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hoặc có trình bày nhưng không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5.2	Thời gian bảo hành, bảo trì	Có cam kết bằng văn bản về thời gian bảo hành, bảo trì theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không nhỏ hơn 36 tháng hoặc 100.000km tùy theo điều kiện nào đến trước.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.3	Nghĩa vụ trong thời gian bảo hành, bảo trì	Có cam kết bằng văn bản khắc phục các sự cố, hư hỏng của thiết bị chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư trong thời gian bảo hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
6.1	Biện pháp bảo đảm an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện công việc, phù hợp với chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V.	Đạt
		Không có biện pháp hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện công việc, phù hợp với chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V.	Không đạt
7	Uy tín của nhà thầu:		
7.1		Không vi phạm kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Uy tín của nhà thầu	cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có).	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận		Đạt tất cả các nội dung trên	Đạt
		Không đạt 1 trong các nội dung trên	Không đạt